

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HƯNG YÊN
TRƯỜNG THPT TRUNG VƯƠNG

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm học 2024 – 2025

(Công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT)

I. THÔNG TIN CHUNG

Đặc điểm tình hình

1 Tên cơ sở giáo dục: Trường THPT Trung Vương

2. Địa chỉ: xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Số điện thoại: 02213788027

Hòm thư điện tử: c3trungvuong.hungyen@moet.edu.vn

Cổng thông tin điện tử: <http://c3trungvuong.hungyen.edu.vn/>

3. Loại hình: Trường THPT công lập, loại I

Cơ quan quản lý trực tiếp: Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên

4. Sứ mệnh, tầm nhìn

Sứ mệnh của nhà trường

Xây dựng môi trường học tập có trật tự, kỷ cương, nền nếp có chất lượng giáo dục toàn diện, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo có bản lĩnh và năng lực tự khẳng định mình. Là thành phần tiên phong trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của hệ thống giáo dục quốc gia.

Tầm nhìn

Trường THPT Trung Vương là một trong các trường có chất lượng giáo dục toàn diện cao. Nơi mà giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới đỉnh cao.

Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- Tình đoàn kết - Tinh thần trách nhiệm - Tính trung thực - Tính sáng tạo- Lòng nhân ái - Sự hợp tác - Khát vọng vươn lên.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường THPT Trung Vương được thành lập theo Quyết định số 1846/1999/QĐ - UB của UBND tỉnh Hưng Yên ngày 01 tháng 10 năm 1999, trên cơ sở tách phân hiệu 2 của trường THPT Văn Lâm.

Dưới sự chỉ đạo, quan tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, 25 năm qua trường THPT Trung Vương không ngừng phát triển và trưởng thành. Tập thể các cán bộ, giáo viên và học sinh của nhà trường luôn khắc phục khó khăn, nỗ lực phấn đấu, không ngừng vươn lên và đạt được kết quả tốt về chất lượng giáo dục. Hàng năm kế hoạch giáo dục của nhà trường luôn được đảm bảo theo yêu cầu, chất lượng giáo dục toàn diện không ngừng được nâng cao.

6. Thông tin người đại diện pháp luật

Họ và tên: Nguyễn Thị Thu Hiền

Chức vụ: Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng

Địa chỉ: xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Số điện thoại: 0983760104

Địa chỉ thư điện tử: hientientv76@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

a. Trường THPT Trung Vương được thành lập theo Quyết định số 1846/1999/QĐ - UB của UBND tỉnh Hưng Yên ngày 01 tháng 10 năm 1999, trên cơ sở tách phân hiệu 2 của trường THPT Văn Lâm.

b. Hội đồng trường THPT Trung Vương được thành lập theo Quyết định số 2107/QĐ-SGDĐT ngày 26/11/2021 Công nhận Hội đồng trường Trung học phổ thông Trung Vương nhiệm kỳ 2021 – 2026. Danh sách gồm:

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Hoàng Thế Vĩnh	Phó CT UBND huyện
2	Nguyễn Thị Thu Hiền	BT Chi bộ - Hiệu trưởng - CTHĐ trường
3	Bùi Thị Ngọc	Phó BT Chi bộ - PHT
4	Nguyễn Thị Thu Thủy	Phó hiệu trưởng
5	Đào Trà Giang	Trưởng ban thanh tra nhân dân
6	Phan Quốc Anh	Tổ trưởng tổ Hóa Sinh
7	Đỗ Thị Thiết	Tổ trưởng tổ Lý- Công -Thể
8	Nguyễn Thị Huế	Tổ trưởng tổ Văn phòng
9	Đỗ Thị Dung	Tổ trưởng tổ Ngữ văn
10	Nguyễn Văn Anh	Phó Chủ tịch Công Đoàn
11	Phạm Thị Nhan	Thư ký hội đồng

12	Đỗ Thị Diệu Linh	Bí thư Đoàn
13	Đỗ Minh Đức	Chi ủy viên
14	Đỗ Thị Hoan	Phó Trưởng Ban đại diện cha mẹ học sinh Trường
15	Nguyễn Thị Hồng Hoa	Học sinh

c. Quyết định bổ nhiệm, công nhận Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng

Hiệu trưởng: bà Nguyễn Thị Thu Hiền được bổ nhiệm theo Quyết định số 248/QĐ-SGDĐT ngày 04/09/2025;

Phó hiệu trưởng: Bà Bùi Thị Ngọc được bổ nhiệm theo Quyết định số 210/QĐ-SGDĐT ngày 04/09/2025;

Phó hiệu trưởng: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy được bổ nhiệm theo Quyết định số 207/QĐ-SGDĐT ngày 04/09/2025;

d. Quy chế tổ chức hoạt động cơ sở giáo dục, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn:

Nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị Trường THPT được quy định tại quy định tại Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học theo Thông tư số: 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; là cơ quan tham mưu trực tiếp với Sở Giáo dục và Đào tạo về xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục ngắn hạn, trung hạn, dài hạn cũng như công tác nâng cao chất lượng dạy và học của địa phương, vùng.

- Trường THPT Trưng Vương được thành lập theo QĐ số 1846/1999/QĐ-UBND ngày 10/12/1999; Hạng trường I; Đạt chuẩn quốc gia, trường THPT có 34 lớp, tổng số có 1590 học sinh. Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 68 người (01 hợp đồng).

Trường có nhiệm vụ tổ chức giảng dạy, học tập và hoạt động giáo dục đạt chất lượng theo mục tiêu, chương trình giáo dục do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Nhận bảo trợ và quản lý các hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục theo sự phân công của cấp có thẩm quyền. Tổ chức kiểm tra và công nhận hoàn thành chương trình của học sinh trong nhà trường và trẻ em trong địa bàn quản lý của trường.

Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh. Quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, trang thiết bị và tài chính theo quy định của pháp luật. Phối hợp với gia

đình, các tổ chức và cá nhân trong cộng đồng thực hiện hoạt động giáo dục. Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia các hoạt động xã hội trong cộng đồng. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Cơ chế hoạt động và cơ cấu tổ chức của đơn vị

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo đúng quy định tại Quyết định thành lập trường 1846/1999/QĐ-UBND ngày 10/12/1999; Điều lệ trường phổ thông

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan tham mưu trực tiếp với Sở giáo dục và Đào tạo về xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục ngắn hạn, trung hạn, dài hạn cũng như công tác nâng cao chất lượng dạy và học.

Trường hoạt động theo quy định của pháp luật: Luật giáo dục, Luật viên chức, Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Quy chế làm việc.

- Xây dựng và quy hoạch Kế hoạch phát triển giáo dục của nhà trường; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền;

- Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; đề xuất các thành viên của Hội đồng trường trình cấp có thẩm quyền quyết định; Quản lý giáo viên, nhân viên; quản lý chuyên môn; phân công công tác, kiểm tra, đánh giá xếp loại giáo viên, nhân viên; thực hiện công tác khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên, nhân viên; trình Sở Giáo dục và Đào tạo và cấp có thẩm quyền tuyển dụng giáo viên, nhân viên; ký hợp đồng lao động; tiếp nhận, phân công nhiệm vụ giáo viên, nhân viên theo quy định của Nhà nước;

- Quản lý học sinh và các hoạt động của học sinh do nhà trường tổ chức; xét duyệt kết quả đánh giá, xếp loại học sinh, ký xác nhận học bạ và quyết định khen thưởng, kỷ luật học sinh;

- Quản lý tài chính, tài sản của nhà trường: Thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh; tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường; thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục của nhà trường; Chỉ đạo thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động của ngành; thực hiện công khai đối với nhà trường.

Cơ chế hoạt động

Xây dựng và quy hoạch Kế hoạch phát triển giáo dục của nhà trường; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền;

- Tính chất hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập: Là đơn vị sự nghiệp công lập, được ngân sách nhà nước đảm bảo chi phí cho các hoạt động. Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo đúng quy định tại Điều lệ trường trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học theo Thông tư số: 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; là cơ quan tham mưu trực tiếp với Sở Giáo dục và Đào tạo về xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục ngắn hạn, trung hạn, dài hạn cũng như công tác nâng cao chất lượng dạy và học của địa phương, vùng.

Bộ máy tổ chức của nhà trường:

1. Hội đồng trường
2. Chi bộ
3. Ban Giám hiệu
4. Các Tổ chuyên môn
 1. Tổ Toán – Tin
 2. Tổ Ngữ Văn
 3. Tổ Ngoại Ngữ
 4. Tổ Vật lý - Công nghệ - Thể dục
 5. Tổ Hóa - Sinh
 6. Tổ Xã hội
 7. Tổ Văn phòng
5. Các Tổ chức chính trị xã hội và đoàn thể
 - Chi bộ Đảng
 - Công đoàn, từ năm học 2025-2026, tổ chức CĐ dừng hoạt động.
 - Đoàn thanh niên CSHCM

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm và trình độ được đào tạo;

Hiện nay tổng số cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường là 68 người. Trong đó Ban lãnh đạo: 03; giáo viên: 63; hành chính 02.

Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định;

Đội ngũ giáo viên của Trường THPT Trung Vương đạt chuẩn 100%; trên chuẩn 40,1 %.

Số cán bộ quản lý của nhà trường đủ theo biên chế; theo quy định trong Thông tư 16/2017/TT- BGDDT hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập, định mức biên chế viên chức ở các cơ sở giáo dục phổ thông công lập là 2,25 giáo viên/lớp thì tỷ lệ giáo viên/lớp ở trường THPT Trung Vương có tỷ lệ giáo viên/lớp thấp hơn (1,96 - 2,1 giáo viên/lớp). Tỷ lệ giáo viên/học sinh của trường tương đối phù hợp.

100% GV của nhà trường đã đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo, năm học 2024 - 2025 có 40,1% CB, GV đạt trình độ đào tạo trên chuẩn (thạc sĩ), đây là một tỉ lệ cao hơn so với các trường THPT trong tỉnh.

Số lượng, tỷ lệ giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

100% Giáo viên cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định.

1. Cán bộ QLGD

Trường THPT Trung Vương là trường loại I, cán bộ quản lý nhà trường gồm Hiệu trưởng, 02 Phó hiệu trưởng. Cả 03 cán bộ quản lý có trình độ thạc sỹ, và đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Điều lệ trường THPT và chuẩn chức danh nghề nghiệp Trong đó: 01 đ/c có trình độ Cao cấp lý luận chính trị, 02 đồng chí có trình độ Trung cấp lý luận chính trị.

Hiệu trưởng và các Phó hiệu trưởng được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

Năm học 2024 - 2025 các đồng chí Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng đều được đánh giá theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ban hành quy định chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông và cả 3 đồng chí đều đạt mức tốt. Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng được đánh giá viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ; cả ba đồng chí CBQL đều được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, đồng chí Hiệu trưởng được công nhận CSTĐ cấp Tỉnh, được nhận Bằng khen của TTgCP.

2. Đội ngũ giáo viên.

Năm học 2024 - 2025, nhà trường có 63 giáo viên, thiếu 3 so với quy định. Do đó khi thực hiện chương trình giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục có một số giáo viên phải dạy quá giờ tiêu chuẩn. Hiện nay trường thiếu 3 giáo viên ở các bộ môn: Ngữ văn; Tiếng Anh, Sử và hiện chưa có GV dạy các môn Âm nhạc, Mỹ thuật. Vì vậy việc phân công nhiệm vụ gặp khó khăn.

Trường có 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo từ đại học trở lên theo quy định. Năm học 2024 - 2025, trường có 27 cán bộ, giáo viên có trình độ thạc sĩ, chiếm tỉ lệ 40,1%.

Đội ngũ giáo viên của nhà trường luôn nỗ lực phấn đấu, nhiệt tình, trách nhiệm, có nhiều sáng tạo trong việc thực hiện các nhiệm vụ dạy học. Trong năm qua nhà trường có 100% giáo viên được đánh giá theo tiêu chuẩn của nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên.

3. Nhân viên

Số lượng và cơ cấu nhân viên của nhà trường đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT, ngày 12/7/2017 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập: 01 kế toán, 01 nhân viên văn thư (HĐ 68), nghỉ hưu từ tháng 7/2025, 01 nhân viên phụ trách thiết bị, thí nghiệm. Thiếu 01 nhân viên phụ trách thư viện. Trong năm học 2024- 2025 tất cả các nhân viên của trường đều đạt mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Không có nhân viên nào bị kỷ luật.

Trong năm học các nhân viên nhà trường đều được tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, tập huấn nghiệp vụ. Nhân viên kế toán được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ vào đầu năm học và năm tài chính. Nhân viên văn thư được tham gia các lớp tập huấn tại Sở GD&ĐT Hưng Yên. Nhân viên văn phòng được tập huấn sử dụng các phần mềm quản lý học sinh (phần mềm CSDL ngành...) và phần mềm quản lý viên chức...Các nhân viên thiết bị và thư viện được tập huấn phần mềm quản lý CSVC và thư viện

III. Thông tin về cơ sở vật chất và tài liệu học tập sử dụng chung:

a) Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường THPT Trưng Vương năm học 2024-2025

STT	Tên	Đối tượng sử dụng		Đơn vị tính	Số lượng hiện có	Đối chiếu với chuẩn tối thiểu		Số lượng cần đảm bảo chuẩn định mức tối thiểu	Nhu cầu bổ sung
		HS	GV			Chưa đáp ứng	Đáp ứng		
I	Địa điểm, quy mô, diện tích								
	Điểm trường			Điểm	1		x		

	Quy mô			Lớp	34		x		
	Diện tích			m ²	13.875.2m ²		x	15. 010 m ²	Không
II	Phòng học, phòng chức năng								
2.1	<i>Khối phòng học tập</i>								
	Phòng học	x	x	Phòng	34		x	1,5m ² /HS	18 phòng học đã cũ
					(75m ² /P)				
	Phòng học bộ môn Vật lí	x	x	Phòng	1 = 90m ²		x	2m ² /HS	Không
	Phòng học bộ môn Hóa học				0				Cần bổ sung
	Phòng học bộ môn Sinh học	x	x	Phòng	1 = 90m ²		x	2m ² /HS	Không
	Phòng học bộ môn Tiếng Anh				0				Cần bổ sung
	Phòng học bộ môn Tin học	x	x	Phòng	2 = 180m ²		x	2m ² /HS	Không
	Phòng Hiệu trưởng		x	Phòng	1		x	1	Không
	Phòng Phó hiệu trưởng		x	Phòng	2		x	1	Không
	Phòng Văn phòng		x	Phòng	2		x	2	Không
	Phòng Bảo vệ			Phòng	2		x	1	Không
2.2	<i>Khối phòng hỗ trợ học tập</i>								
	<i>Thư viện</i>	x	x	Phòng	2x 90m ²		x	> 180m ²	Mở rộng thêm
	<i>Phòng thiết bị giáo dục</i>		x	Phòng	3x 18m ²		x	> 48m ²	Không
	<i>Phòng tư vấn học đường</i>	x	x	Phòng	1		x	24m ²	Không

	Phòng truyền thống			phòng	1		x	48 m ²	Không
	Phòng Đoàn thanh niên			Phòng	1		x	45m ²	Không
2.3	Khối phụ trợ								
	Phòng họp		x	Phòng	1P=90m ²		x	1,2m ² /người	Không
	Phòng tổ chức chuyên môn		x	Phòng	6x 30 m ²		x	30 m ² /1 phòng	Không
	Phòng nghỉ giáo viên		x	Phòng	1	x		12 m ² /1 phòng	
	Phòng Y tế	x		phòng	1		x	24m ²	Không
	Nhà kho	x	x	Phòng	1		x	1x48m ²	Không
	Khu để xe học sinh	x	x	Nhà	6=1550m ²	x		2850m ²	Xây bổ sung
	Nhà vệ sinh	x	x	Nhà	10	x		90 m ²	Xây bổ sung
	Cổng, tường rào	x	x	m	903 m		x		Sửa chữa những chỗ đã cũ
2.4	Khu sân chơi, thể dục thể thao								
	Sân chung	x	x	m ²	2=2500m ²	x		2250m ²	Không
	Sân thể dục thể thao	x	x	m ²	2=1700m ²	x		525m ²	Không
	Nhà đa năng	x	x		0	x		450m ²	Xây mới
2.5	Khối phục vụ sinh hoạt (không)				0				
	Nhà bếp				0				Không
	Kho bếp		x		1				Không
	Nhà ăn				0				Không

2.6	Hạ tầng kỹ thuật: Hệ thống cấp nước sạch; cấp điện; chữa cháy								
	Hệ thống cấp nước sạch				1		x		
	Hệ thống điện				2		x		
	Hệ thống chữa cháy				3		x		
	Hệ thống CNTT				1		x		

b) **Đánh giá thực trạng thiết bị dạy học, giáo dục của trường**

TT	Tên thiết bị	Đối tượng sử dụng		Đơn vị tính	Số lượng hiện có
		HS	GV		
I	Thiết bị dùng chung				
1.1	Máy tính	x	x	Bộ	84
1.2	Máy chiếu	x	x	Máy	38
1.3	Tivi		x	Cái	1
II	Thiết bị dạy học lớp				
2.1	Thiết bị dạy học lớp 10	x	x	Bộ	200
2.2	Thiết bị dạy học lớp 11	x	x	Bộ	210
2.3	Thiết bị dạy học lớp 12	x	x	Bộ	260
III	Thư viện				
3.1	Sách giáo khoa	x	x	Cuốn	1915
3.2	Sách thư viện(nghịệp vụ)	x	x	Cuốn	1052
3.3	Sách tham khảo	x	x	Cuốn	2510

IV. THÔNG TIN VỀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1.Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường: Cuối năm học 2024-2025, nhà trường tự đánh giá chất lượng giáo dục. Kết quả:

Đạt mức 2

2) Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục. Kết quả:

Đạt mức 2.

Kết luận: Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2

-Trường đạt chuẩn quốc gia: Năm 2022, trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

3. Kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 5 năm được thể hiện trong phụ lục 1 (đính kèm)

V. KẾ HOẠCH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thông tin về kế hoạch hoạt động giáo dục của năm học:

a) Kế hoạch tuyển sinh của cơ sở giáo dục, trong đó thể hiện rõ đối tượng, chỉ tiêu, phương thức tuyển sinh, các mốc thời gian thực hiện tuyển sinh và các thông tin liên quan;

- Đối tượng: Học sinh THCS

- Chỉ tiêu: 540

- Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển

- Thời gian: theo lịch của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên

Tổ chức chung 01 kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT công lập không chuyên và lớp 10 trường THPT Chuyên Hưng Yên (gọi tắt là Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT)

b) Trường THPT Trung Vương đã ban hành kế hoạch giáo dục theo Quyết định số 190/QĐ-THPTTV ngày 08 tháng 9 năm 2025 (đã đăng tải công khai trên website nhà trường)

c) Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh;

Nhà trường có Quy chế phối hợp giữa cơ sở giáo dục với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục học sinh nhằm:

- Tăng cường bảo vệ, giáo dục và chăm sóc sức khỏe học sinh; bảo đảm cho học sinh được phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần và trí tuệ; giảm tỉ lệ mắc bệnh, tật và nâng cao sức khỏe của học sinh.

- Xây dựng mối liên hệ giữa nhà trường, phụ huynh và cộng đồng. Nhà trường chia sẻ trách nhiệm với gia đình và cộng đồng để thúc đẩy và tạo điều kiện tối ưu cho việc giáo dục học sinh.

- Công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và cộng đồng có tác động phát huy được sức mạnh tổng hợp và huy động được các nguồn lực trong xã hội tham gia ngày càng tích cực vào sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

- Cha mẹ thường xuyên nắm bắt được tình hình ở trường, lớp của con trên cơ sở đó có biện pháp hỗ trợ con em phát huy các điểm tốt hoặc kịp thời ngăn chặn, điều chỉnh, sửa chữa các điểm hạn chế trong chăm sóc, giáo dục học sinh.

- Giáo viên có thêm hiểu biết về học sinh, nhất là các em có hoàn cảnh khó khăn, từ đó có phương pháp giáo dục phù hợp, toàn diện và có định hướng đúng để quan tâm giúp đỡ được nhiều hơn đối với học sinh trong từng hoàn cảnh khác nhau.

- Cộng đồng nhận thấy vai trò trách nhiệm của mình, tích cực hỗ trợ tạo môi trường thuận lợi giúp đỡ cho nhà trường, gia đình để các em được học tập, phát triển tốt hơn.

2. Thông tin về kết quả giáo dục thực tế của năm học trước:

a) Kết quả tuyển sinh; tổng số học sinh theo từng khối; số học sinh bình quân/lớp theo từng khối; số lượng học sinh học 02 buổi/ngày; số lượng học sinh nam/học sinh nữ, học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật; số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường:

- Kết quả tuyển sinh năm học 2024 - 2025: 540 hs; điểm chuẩn: 19.35

- Tổng số học sinh: 1589. Trong đó Khối 10: 540 hs; Khối 11: 561 hs. Khối 12: 488hs

Số HS/ lớp, Số học sinh nam/ nữ, Số HS dân tộc thiểu số, Học sinh khuyết tật. Số lượng học sinh chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại trường: đã nhập trên CSDL ngành công khai.

b) Thống kê kết quả đánh giá học sinh theo quy định của Bộ giáo dục và Đào tạo; thống kê số lượng học sinh được lên lớp, học sinh không được lên lớp;

- Số lượng học sinh được lên lớp: 100%

- Số học sinh không được lên lớp: 0

c) Số lượng học sinh được công nhận hoàn thành chương trình, học sinh được cấp bằng tốt nghiệp; số lượng học sinh trúng tuyển vào các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đối với cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông; số lượng học sinh trúng tuyển đại học đối với cấp trung học phổ thông.

- Số học sinh được cấp bằng tốt nghiệp: 480, đạt 100%

- Số lượng học sinh trúng tuyển đại học đối với cấp trung học phổ thông đợt I 441/480, đạt 91,87%

Dưới sự chỉ đạo, quan tâm của các cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể, 26 năm qua trường THPT Trung Vương không ngừng phát triển và trưởng thành. Tập thể các cán bộ, giáo viên và học sinh của nhà trường luôn khắc phục khó khăn, nỗ lực phấn đấu, không ngừng vươn lên và đạt được kết quả tốt về chất lượng giáo dục. Hàng năm kế hoạch giáo dục của nhà trường luôn được đảm bảo theo yêu cầu, chất lượng giáo dục toàn diện không ngừng được nâng cao. Hiện nay tổng số cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường là 68 người. Trong đó Ban lãnh đạo: 03; giáo viên: 63; hành chính 02. Đội ngũ giáo viên của Trường THPT Trung Vương đạt chuẩn 100%; trên chuẩn 40,1 %.

Bằng sự nỗ lực cố gắng của thầy và trò, nhiều học sinh của nhà trường đạt thành tích cao trong học tập, đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh, quốc gia, Hội khỏe Phù đồng cấp tỉnh và toàn quốc. Những năm đầu thành lập, tỷ lệ học sinh đỗ đại học chỉ đạt 22,5% đến nay số học sinh khối 12 đỗ vào các trường đại học đạt 90% - 95%. Nhiều năm nhà trường có thủ khoa các trường Đại học. Năm học 2019 - 2020, trường có học sinh đạt giải Ba cấp Quốc gia trong cuộc thi Tin học Văn phòng thế giới - Viettel. Đặc biệt, năm 2020 - 2021 trường có HS thủ khoa khối A của tỉnh Hưng Yên. Trong kỳ thi TNTHPT 2022-2023, có 2 HS đạt thủ khoa và á khoa khối A00 toàn quốc. Cuộc thi “ Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp lần thứ VI” năm 2024 dự án của nhóm 5 HS đã giải Nhì tại vòng Chung kết Quốc gia tổ chức tại Cần Thơ. Năm 2024 -2025, có HS đạt giải QG về Tin học trẻ không chuyên. Giải Nhì toàn đoàn tại Hội thi Giai điệu tuổi hồng tỉnh Hưng Yên (1 giải nhì, 1 giải Ba), có 01 giải Ba, 01 giải khuyến khích Hội thi Liên hoan các ca khúc tiếng anh khối THPT, 05 dự án đạt giải trong Hội thi Sáng tạo thanh kỹ thuật tỉnh Hưng Yên lần thứ V năm 2024, giải Nhì trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp Tỉnh dành cho học sinh trung học năm học 2024-2025, có 1 giải Ba, 1 giải Khuyến khích tại Cuộc thi “Học sinh phổ thông với ý tưởng khởi nghiệp” tỉnh Hưng Yên năm 2024, có 23 học sinh đạt giải trong Kỳ thi chọn HSG cấp Tỉnh năm học 2024-2025 trong đó có 1 giải nhất môn Sinh học.

Hội thi Tin học trẻ toàn quốc năm 2025 vòng khu vực; có 01 giải Nhất, 01 giải Khuyến khích, 01 giải KK vòng chung kết

Kết quả thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2025 tỉ lệ đỗ tốt nghiệp 100%.

*** *Thành tích nổi bật.***

- Trường có bề dày truyền thống hơn 26 năm xây dựng và trưởng thành, đã được tặng nhiều Bằng khen, giấy khen của Sở, ngành và hiện đã được công nhận đạt Chuẩn Quốc Gia (lần thứ nhất năm 2014: giai đoạn 2014-2019). Kiểm định chất lượng giáo dục năm 2022 đạt cấp độ II;

Từ năm 2000 đến nay chi bộ liên tục đạt danh hiệu “Chi bộ trong sạch vững mạnh”, “Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ” hoặc “Chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Trong 10 năm gần đây trường được tặng:

- Bằng khen “Đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2011-2012 và 2012-2013” của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo theo Quyết định số 5497/QĐ - BGDDT, ngày 19/11/2013.

- Bằng khen của Thủ tướng chính phủ “Đơn vị đã có thành tích trong công tác giáo dục và đào tạo từ năm học 2009 - 2010 đến năm học 2013 - 2014 góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc theo Quyết định số 2063/QĐ-TTg, ngày 14/11/2014.

Bằng công nhận trường THPT đạt chuẩn quốc gia theo Quyết định số 2018/QĐ - CTUBND, ngày 16/12/2014.

Bằng khen “Cơ quan có thành tích xuất sắc trong phong trào Công nhân viên chức và lao động Công đoàn năm học 2013-2014” của Liên đoàn lao động tỉnh Hưng Yên theo Quyết định số 298, ngày 25/6/2014.

Bằng công nhận cơ quan đạt chuẩn văn hóa 5 năm giai đoạn 2012 - 2016 QĐ số 655/KT ngày 27/2/2017 của UBND tỉnh.

Bằng khen của UBND tỉnh Hưng Yên QĐ số 1107/KT ngày 11/4/2017 vì có thành tích xuất sắc trong công tác bảo hiểm Bảo Việt năm học 2016 - 2017

Bằng khen của CTUBND tỉnh Hưng Yên QĐ số 645/KT ngày 6/3/2018. xuất sắc trong công tác giáo dục quốc phòng và an ninh.

Bằng khen của UBND tỉnh Hưng Yên QĐ số 109/KT ngày 28/4/2020 vì có thành tích xuất sắc trong công tác bảo hiểm thân thể giáo viên, học sinh năm học 2019-2020.

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo theo QĐ số 2220/QĐ-BGDDT ngày 2/8/2019 vì có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo trong dạy và học” năm học 2018-2019.

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo theo QĐ số 2645/QĐ-BGDDT ngày 23/8/2021 vì có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” năm học 2020-2021.

Năm học 2017-2018; 2018-2019 trường đều được tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

Năm học 2021-2022 trường được tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo QĐ số 1767/QĐ-CTUBND, ngày 10 tháng 8 năm 2022.

Năm học 2022-2023 trường được tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo QĐ số 1743/QĐ-CTUBND, ngày 21 tháng 8 năm 2023.

Năm học 2023-2024 trường được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT vì Có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập theo QĐ số 2747/QĐ-BGDĐT ngày 04/10/2024

Năm học 2024-2025 trường được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT vì Có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập theo QĐ số 1725/QĐ-BGDĐT ngày 27/06/2025.

Trường đã khẳng định được vị trí là một trong những trường chất lượng cao hàng đầu khối THPT của tỉnh được các thế hệ học sinh và cha mẹ học sinh tin cậy.

Trong những năm học gần đây nhà trường luôn đạt danh hiệu đơn vị tiên tiến và tiến tiến xuất sắc. Chi bộ Đảng trong sạch vững mạnh, Công đoàn, Đoàn thanh niên luôn là lá cờ đầu của Tỉnh.

1. Kết quả giáo dục toàn diện năm học 2024-2025

a. Chất lượng mũi nhọn và kết quả các cuộc thi

Trường THPT Trưng Vương coi trọng công tác phát hiện năng khiếu và đầu tư bồi dưỡng học sinh giỏi. Hàng năm, nhà trường đều tổ chức Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp trường, ngày Hội Stem - Cuộc thi khởi nghiệp cho học sinh. Thông qua cuộc thi cấp trường, nhà trường lựa chọn các sản phẩm tham gia Cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp tỉnh, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật.... Nhiều năm trở lại đây học sinh nhà trường luôn có đề tài dự án dự thi cấp tỉnh đạt giải. Cụ thể:

Tham gia Hội thi Tin học trẻ tỉnh Hưng Yên năm 2024 trường đạt 01 giải nhất và 01 giải Ba.

Cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp lần thứ VI” năm 2024 dự án của nhóm 5 HS đã giải Nhì tại vòng Chung kết Quốc gia tổ chức tại Cần Thơ. Năm 2024 -2025, có HS đạt giải QG về Tin học trẻ không chuyên.

Giải Nhì toàn đoàn tại Hội thi Giai điệu tuổi hồng tỉnh Hưng Yên (1 giải nhì, 1 giải Ba), có 01 giải Ba,

Đạt giải khuyến khích Hội thi Liên hoan các ca khúc tiếng anh khối THPT, 05 dự án đạt giải trong Hội thi Sáng tạo thanh kỹ thuật tỉnh Hưng Yên lần thứ V năm 2024, đạt 01giải Nhì trong Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp Tỉnh dành cho học sinh trung học năm học 2024-2025, có 1 giải Ba, 1 giải Khuyến khích tại Cuộc thi “Học sinh phổ thông với ý tưởng khởi nghiệp” tỉnh Hưng Yên năm 2024

Có 23 học sinh đạt giải trong Kỳ thi chọn HSG cấp Tỉnh năm học 2024-2025 trong đó có 1 giải nhất môn Sinh học

Hội thi Tin học trẻ toàn quốc năm 2025 vòng khu vực; 01 giải Nhất, 01 giải Khuyến khích, 01 giải KK vòng chung kết

- Cuộc thi “Sáng kiến bảo đảm trật tự trường học về phòng chống bạo lực học đường và phòng ngừa lao động trẻ em trái pháp luật” tỉnh Hưng Yên năm 2025 trường đạt 01 giải nhất và 01 giải KK.

- Giải Vovinam học sinh phổ thông tỉnh Hưng Yên năm 2025 trường đạt 1 huy chương bạc và 1 huy chương đồng.

- Liên hoan các ca khúc Tiếng Anh khối THPT năm 2025 trường đạt 01 giải ba, 01 giải KK

- Trường có 01 HS được công nhận là HS 3 tốt cấp TW, 03 HS đạt HS 3 tốt cấp tỉnh.

b. Chất lượng giáo dục đại trà

Trường đã chỉ đạo tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh nhằm nâng cao tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng vào đời sống thực tiễn. Nhà trường đã tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, học tập đạt kết quả tốt. Nhà trường chú trọng việc xây dựng kế hoạch dạy học, xây dựng các chủ đề tích hợp, liên môn.

Tiếp tục triển khai chương trình dạy tiếng Anh theo lộ trình “Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2020-2025”

Thực hiện có hiệu quả chủ đề, bài học giáo dục STEM vào trong nhà trường nhằm khơi dậy lòng đam mê cho giáo viên, học sinh trong toàn trường

Bảng xếp loại hạnh kiểm HS trường THPT Trung Vương trong 3 năm gần đây

STT	Năm học	Tổng số HS	Hạnh kiểm (KQRL)							
			Tốt		Khá		TB (Đạt)		Yếu (CĐ)	
			Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	2022- 2023	1425	1387	97,3	38	2,7	1	0,1	0	0
2	2023- 2024	1430	1382	96,6	46	3,2	1	0,1	0	0
3	2024-2025	1527	1493	97,9	30	1,97	0	0	01	0,07

Bảng xếp loại học lực HS trường THPT Trung Vương trong 3 năm gần đây

TT	Năm học	Tổng số HS	Học lực (KQHT)									
			Giỏi (Tốt)		Khá		TB(Đạt)		Yếu (CĐ)		Kém	
			SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)	SL	Tỷ lệ (%)
1	2022-2023	1425	739	55,6	591	41,5	48	3,4	0	0	0	0
2	2023-2024	1430	925	64,7	435	30,4	70	4,9	0	0	0	0
3	2024-2025	1527	1044	68,3	459	30	24	1,6	0	0	0	0

Danh hiệu thi đua của học sinh: Danh hiệu học sinh xuất sắc: 217 ; Danh hiệu học sinh giỏi: 827.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã thực hiện có hiệu quả của trường

2.1. Thực hiện các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; Hình thức tổ chức đánh giá giữa kỳ, cuối kỳ đối với các khối lớp.

2.1.1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học; tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (Science - Technology - Engineering – Mathematic: STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục ở những môn học liên quan.

b) Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

c) Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

d) Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục – thể thao; thí nghiệm-thực hành; ngày hội công nghệ thông tin; ngày hội sử dụng ngoại ngữ;... trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh trung học, phát huy sự chủ động và sáng tạo của các địa phương, đơn vị; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kĩ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới.

2.1.2. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá

Nhà trường đã chỉ đạo các tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh dựa trên các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT: Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT ban hành quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT; Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT; Công văn số 1729/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 08/8/2023 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024. Nhà trường đã cử giáo viên tham gia tập huấn về đổi mới kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT do Sở GDĐT tổ chức đối với các môn học: Toán, Ngữ văn, tiếng Anh, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý, Tin học, Công nghệ

Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn theo Công văn 1513/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 08/8/2022 của Sở GDĐT;

- Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra cuối học kì, cuối năm học theo ma trận. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (tự luận hoặc trắc nghiệm)

theo 4 mức độ yêu cầu: Nhận biết (nhắc lại hoặc mô tả đúng kiến thức, kỹ năng đã học); Thông hiểu (diễn đạt đúng kiến thức hoặc mô tả đúng kỹ năng đã học bằng ngôn ngữ theo cách của riêng mình, phân tích, giải thích, so sánh, áp dụng trực tiếp kiến thức, kỹ năng đã biết để giải quyết các tình huống, vấn đề trong học tập); Vận dụng (kết nối và sắp xếp lại các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết thành công tình huống, vấn đề tương tự tình huống, vấn đề đã học); Vận dụng cao (vận dụng được các kiến thức, kỹ năng để giải quyết các tình huống, vấn đề mới, không giống với những tình huống, vấn đề đã được hướng dẫn; đưa ra những phản hồi hợp lý trước một tình huống, vấn đề mới trong học tập hoặc trong cuộc sống). Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

- Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lí thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

- Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường; xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên trang trường học kết nối.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH (Báo cáo theo biểu mẫu, đã đăng tải trên website của trường)

1. Công khai quyết toán tài chính năm 2024

STT	Nội dung	Số tiền
I	Quyết toán số thu	
1	Tổng số thu	3.511.486.124
1.1	Hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ	757.216.500

1.2	Hoạt động khác	2.754.269.624
2	Chi từ nguồn thu được để lại	
2.1	Hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ	
2.2	Hoạt động khác	
3	Số thu nộp NSNN	
II	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	17.487.320.879
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	14.685.899.300
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.801.421.579

2. Công khai chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội năm 2024

STT	Chỉ tiêu	Số đối tượng	Tổng kinh phí thực hiện chính sách	Kết quả thực hiện Kỳ II năm học 2023-2024 (từ tháng 01 đến tháng 5)		Kết quả thực hiện Kỳ I năm học 2024-2025 (từ tháng 9 đến tháng 12)	
				Số đối tượng	Kinh phí	Số đối tượng	Kinh phí

1	2	3=5+7	4=6+8	5	6	7	8
	TỔNG SỐ						
	Hỗ trợ chi phí học tập và miễn giảm học phí theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021						
A	Hỗ trợ chi phí học tập						
	HS mồ côi cả cha lẫn mẹ						
	HS khuyết tật	2	1.350.000	1	750.000	1	600.000
	HS thuộc diện hộ nghèo	7	4.800.000	4	3.000.000	3	1.800.000
B	Miễn học phí, giảm học phí						
I	Miễn học phí	14	3.648.000	8	2.280.000	6	1.368.000
	Các đối tượng theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng	2	513.000	1	285.000	1	228.000
	HS thuộc diện hộ nghèo	10	2.622.000	6.	1.710.0000	4	912.000
	HS khuyết tật						
	HS không có nguồn nuôi dưỡng						
	Đối tượng khác						
II	Giảm học phí						
	HS có cha hoặc mẹ bị tai nạn lao						

	động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên						
	HS thuộc diện hộ cận nghèo	11	1.339.500	3	427.500	8	912.000

3. Công khai các khoản thu năm học 2024-2025 (năm 2025-2026 không thu)

STT	NGUỒN THU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC THU	GHI CHÚ
I	THU HỌC PHÍ			
1	Học phí	đồng/tháng/học sinh	57.000	Kỳ 1 thu 5 tháng; Kỳ 2 thu 4 tháng. HS thuộc diện miễn học phí không phải đóng; học sinh thuộc diện giảm học phí: đóng 28,500đ/ tháng.
II	THU BẢO HIỂM Y TẾ BẮT BUỘC			
1	Thực hiện theo hướng dẫn của BHXH tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thu BHYT học sinh năm học 2024-2025	đồng/tháng/học sinh	32.400	HS Khối 10 và 11 thu 12 tháng (hạn thẻ 01/01/2025 đến 31/12/2025). HS Khối 12 thu 9 tháng (Hạn thẻ 01/01/2025 đến 30/09/2025). Học sinh đã có thẻ BHYT (Con bộ đội, công an, con hộ nghèo, cận

				nghèo.....) thì không tham gia ở trường; còn lại học sinh tham gia BHYT là bắt buộc
II	CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC; CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ THEO THỎA THUẬN năm học 2024-2025, năm học 2025-2026 chưa thu, chờ hướng dẫn)			
1	Học thêm	đồng/ tiết/ học sinh	3.000	
2	Tiền điện thắp sáng, chạy quạt lớp học	đồng/tháng/học sinh	7.000	
3	Nước uống của học sinh	đồng/tháng/học sinh	6.000	
4	Tiền trông xe đạp cho học sinh			
4.1	Xe đạp thường	đồng/tháng/học sinh	6.000	
4.2	Xe đạp điện	đồng/tháng/học sinh	12.000	

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Hoạt động ngoài giờ lên lớp

Tiếp tục duy trì nghiêm túc phong trào "*Xây dựng trường học hạnh phúc*". Trong đó, các hoạt động Giáo dục tuyên truyền phòng chống Ma túy trong học đường, ATGT, phòng chống HIV-AIDS được triển khai và thực hiện theo đúng các hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp chính quyền, cấp ngành; Tích cực tham gia phong trào ủng hộ nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa. Các phong trào TDTT – Văn nghệ hoạt động mạnh ở nhà trường; tham gia điền kinh cấp THPT toàn tỉnh.

Trong nhà trường có nhiều CLB hoạt động sôi nổi: CLB tiếng Anh, CLB Thơ Vạn Xuân, CLB Đàn ghita, CLB bóng rổ, CLB bóng chuyền hơi... Mỗi CLB đều có

những dấu ấn riêng trong các hoạt động như: CLB tiếng Anh với chương trình “Happy New Year”, CLB thơ Vạn Xuân với chương trình “Thơ về mẹ”...

- Bên cạnh việc tham gia các CLB khác nhau, HS còn được phát huy tài năng qua các chương trình Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp các sáng thứ hai hàng tuần khi các em được làm chủ sân khấu trong 25 phút giờ chào cờ với các tiết mục hát, múa, nhảy, đóng kịch, hài, trò chơi...theo chủ đề.

Nhà trường đã chỉ đạo duy trì và tổ chức tốt các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực cho học sinh. Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc giảng dạy tài liệu tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh và tài liệu Địa phương gắn với di sản văn hóa; tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa và các hoạt động TDTT, văn hóa văn nghệ sôi nổi.

2. Tổ chức các cuộc thi, hội thi: Hội thi giáo viên dạy giỏi, thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp trường.

- Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường năm học 2024 – 2025 được tổ chức từ 04/10/2024-13/10/2024. Kết quả có 01 thầy cô được công nhận là GV dạy giỏi cấp trường năm học 2024-2025.

- Cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp trường năm 2024-2025 được tổ chức từ 04/11/2024-9/11/2024. Kết quả có 14 dự án được công nhận trên tổng số 16 dự án. Có 02 dự án cử đi dự thi Cuộc thi KHKT dành cho HS trung học cấp tỉnh và có 01 dự án đạt giải Nhì.

- Hội thao giáo dục quốc phòng và an ninh cấp trường tổ chức ngày 15/12/2024 mỗi khối thi 3 nội dung kết quả có 12 giải Nhất, 12 giải Nhì, 12 giải Ba, 24 giải KK.

- Ngày Hội Stem và “Hội thi HS với ý tưởng khởi nghiệp cấp trường được tổ chức ngày 26/3/2025 có 04 dự án đạt giải Nhất, 04 dự án đạt giải Nhì, 05 dự án đạt giải Ba, 08 dự án đạt giải KK.

3. Trang bị, bổ sung thiết bị dạy học

Từ đầu năm học 2024-2025, nhà trường đã rà soát, kiểm kê và bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu phù hợp nội dung chương trình mới. Cụ thể: màn hình tương tác thông minh kèm bộ OPS mini; bàn ghế học sinh; bàn ghế giáo viên; thiết bị dạy học giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng; hệ thống Amply, loa được trang bị đủ cho 34 lớp. Đường truyền mạng đảm bảo kết nối Internet 100%. Sách giáo khoa; sách tham khảo; sách STEM: 540 cuốn

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, thực hiện chuyển đổi số trong công tác dạy học và quản lý giáo dục

Khuyến khích giáo viên ứng dụng CNTT và sử dụng thiết bị dạy học trong giảng dạy, đăng kí các đề tài, sáng kiến và có nhiều ứng dụng thiết thực.

Nhà trường tổ chức nhiều hoạt động để nâng cao chất lượng như: Tổ chức dự giờ, kiểm tra hồ sơ giáo án đột xuất cùng tổ chuyên môn dự giờ các tiết dạy đều rút kinh nghiệm thẳng thắn, mang tính xây dựng cao.

Kết quả: Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học, nhiều giáo viên ứng dụng CNTT và đồ dùng dạy học trong giảng dạy, đạt hiệu quả cao, học sinh hứng thú học tập, tích cực chủ động trong việc lĩnh hội và làm chủ kiến thức

5. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục

- Thường xuyên tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học của nhà trường, sửa chữa, cải tạo nhà vệ sinh, công trình nước sạch và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu phục vụ cho công tác dạy và học.

- Không đưa vào sử dụng nhà vệ sinh không đảm bảo an toàn theo quy định.

- Thực hiện tốt chính sách miễn giảm học phí cho học sinh theo đúng văn bản chỉ đạo của Nhà nước đảm bảo công khai, đầy đủ và kịp thời.

- Về công tác phối hợp giữa nhà trường – gia đình: nhà trường đã tuyên truyền vận động Hội CMHS phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc giáo dục đạo đức và nâng cao chất lượng giáo dục được Hội CMHS toàn trường ủng hộ cao.

6. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

Nhà trường đã cử giáo viên đi học tập kinh nghiệm tổ chức dạy và học kỹ năng thực hành do Sở GD&ĐT tổ chức, đã liên kết với trung tâm giáo dục Anh ngữ để dạy học ngoại ngữ với người nước ngoài.

7. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo

- Nhà trường đã tham mưu với địa phương đặc biệt UBND huyện, tỉnh đã tu sửa cơ sở vật chất, ngoài ra đơn vị chủ động mua sắm trang thiết bị dạy học như bàn ghế, sửa chữa máy vi tính, các phương tiện nghe nhìn phục vụ đáp ứng nhu cầu dạy – học. Đến nay, việc sử dụng, bảo quản, khai thác trang thiết bị khá tốt góp phần nâng cao chất lượng dạy và học. Tổng hiện có 36 phòng học cao tầng, kiên cố. Có 6 phòng học bộ môn và có 01 thư viện, 01 thiết bị và 01 phòng Y tế.

- Công tác thư viện được nhà trường luôn đặc biệt quan tâm. Nhà trường đã chỉ đạo mua sắm đầy đủ sách giáo khoa, tài liệu tham khảo cho giáo viên và học sinh. Nhà trường có tủ sách dùng chung, đã thành lập câu lạc bộ đọc sách và đạt hiệu quả giáo dục rất cao.

8. Thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua

- Tham gia đầy đủ các cuộc vận động mà tỉnh, ngành, huyện phát động những ủng hộ quỹ khuyến học, quỹ về nạn nhân chất độc da cam, ủng hộ đồng bào lũ lụt, ủng hộ quỹ vì trẻ thơ...kết quả các cuộc ủng hộ đều vượt kế hoạch, vượt chỉ tiêu trên giao.

- Tích cực tham gia các cuộc vận động mà Ngành phát động. Xây dựng kế hoạch thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”. Thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” gắn với nhiệm vụ trọng tâm của ngành, các nhiệm vụ cụ thể của trường, lồng ghép với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các phong trào thi đua, các cuộc vận động khác của ngành trong năm học: “Xây dựng trường học hạnh phúc”; “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”, “ Dân chủ- Kỷ cương- Tình thương – Trách nhiệm”. Kế hoạch xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường. Xây dựng kế hoạch bảo đảm ANTT, ATGT học đường.

- Chủ động xây dựng và phát động phong trào thi đua dạy tốt – học tốt. Yêu cầu 100% giáo viên đăng ký 1 tiết dạy minh họa về đổi mới phương pháp giáo dục để nhà trường, ban chuyên môn và giáo viên dự.

- Sơ kết, tổng kết và khen thưởng kịp thời các phong trào thi đua, phong trào Hội học - Hội giảng.

9. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao.

Nhà trường luôn luôn tạo điều kiện thuận lợi và động viên cán bộ giáo viên đi học nâng cao trình độ, học thạc sỹ chuyên ngành đang giảng dạy, hiện tại nhà trường đã có 25 thạc sỹ, chiếm hơn 40,3 % cán bộ, giáo viên.

10. Phong trào nghiên cứu áp dụng KHKH và làm đề tài sáng kiến

Hàng năm nhà trường đều tổ chức cho CB, GV, NV viết đề tài sáng kiến, tổ chức chấm và lựa chọn các đề tài xuất sắc gửi lên hội đồng sáng kiến ngành.

Kết quả năm học 2024-2025 có 07 sáng kiến được ngành GD&ĐT công nhận trong đó có 01 sáng kiến được công nhận SK cấp tỉnh

Như Quỳnh, ngày 01 tháng 9 năm 2025

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (BC);
- Đăng trên Website của trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

(đã kí)

Nguyễn Thị Thu Hiền